

Số: 28/QĐ-ĐHDTV

Nam Định, ngày 01 tháng 03 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học năm 2025  
của Trường Đại học Lương Thế Vinh**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LƯƠNG THẾ VINH**

Căn cứ Quyết định số 259/2003/QĐ-TTg ngày 05/12/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học dân lập Lương Thế Vinh; Quyết định số 1292/QĐ-TTg ngày 02/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi Trường Đại học Dân lập Lương Thế Vinh sang loại hình trường đại học tư thục;

Căn cứ Thông tư số 08/QĐ-BGDĐT, ngày 06 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành qui chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế Tổ chức Hoạt động Trường Đại học Lương Thế Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 53/QĐ-HĐTLTV ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng Trường;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Trường Đại học Lương Thế Vinh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế tuyển sinh trình độ đại học năm 2025 của Trường Đại học Lương Thế Vinh”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế cho các quy định trước đây.

**Điều 3.** Các đơn vị, các ông (bà) trưởng, phó các đơn vị và giảng viên, học viên, sinh viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận**

- Như điều 3 (đề t/h);
- HĐT (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**TS. Nguyễn Gia Tín**

## QUY CHẾ

### **Tuyển sinh đại học năm 2025 của Trường đại học Lương Thế Vinh**

*(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-ĐHDTV ngày 01 tháng 03 năm 2025*

*của Hiệu trưởng trường Đại học Lương Thế Vinh)*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định những nguyên tắc, yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, quyền hạn và trách nhiệm các bên liên quan trong công tác tuyển sinh đại học cho các hình thức đào tạo của Trường Đại học Lương Thế Vinh (ĐHDTV).

### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. Phạm vi tuyển sinh là các chương trình, ngành, nhóm ngành, lĩnh vực và hình thức đào tạo được tổ chức tuyển sinh trong một đợt, hoặc theo một phương thức tuyển sinh nhất định.

2.2. Dự tuyển là việc một thí sinh tham dự quy trình tuyển sinh vào một chương trình đào tạo hoặc một ngành đào tạo của Trường, thông qua việc đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung và đăng ký xét tuyển theo quy định của Trường.

2.3. Xét tuyển là quy trình xử lý riêng tại trường để xác định điều kiện trúng tuyển và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vào một chương trình đào tạo, ngành đào tạo, căn cứ các tiêu chí xét tuyển do Trường xác định tại Đề án tuyển sinh năm 2025.

2.4. Xử lý nguyện vọng là quy trình xử lý trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung để xác định nguyện vọng cao nhất trong số nguyện vọng mà thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển, trên cơ sở đó lập danh sách thí sinh trúng tuyển.

2.5. Ngưỡng đầu vào (hay ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào) là yêu cầu tối thiểu về năng lực học tập thể hiện ở kết quả học tập, kết quả thi, đánh giá để thí sinh có khả năng theo học và hoàn thành chương trình đào tạo.

2.6. Xét tuyển thẳng là việc công nhận trúng tuyển đối với những đối tượng theo quy định của Quy chế này và đã đáp ứng yêu cầu về điều kiện dự tuyển nhưng không cần xét tới ngưỡng đầu vào.

2.7. Tiêu chí đánh giá là những yếu tố được dùng trong kỳ thi, kiểm tra, đánh giá năng lực của thí sinh nhằm phân loại thí sinh theo mức độ đáp ứng yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo.

2.8. Tiêu chí xét tuyển là những yếu tố được dùng để xác định điều kiện trúng tuyển của thí sinh, chủ yếu dựa trên thành tích học tập hoặc kết quả thi, đánh giá

thí sinh; thông thường được quy thành điểm số để xét tuyển (điểm xét) trong đó có tính cả các điểm ưu tiên.

2.9. Điểm trúng tuyển (của một nhóm ngành, một ngành, một chương trình đào tạo) là ngưỡng điểm mà những thí sinh (đã đăng ký nguyện vọng vào ngành, chương trình đào tạo đó) có điểm xét bằng hoặc cao hơn sẽ đủ điều kiện trúng tuyển.

2.10. Điểm ưu tiên là số điểm chênh lệch giữa mức điểm trúng tuyển áp dụng cho nhóm thí sinh được ưu tiên so với mức điểm trúng tuyển bình thường. Đây cũng chính là số điểm mà nhóm thí sinh được cộng vào điểm xét để áp dụng mức điểm trúng tuyển bình thường.

2.11. Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) là hệ thống phần mềm hỗ trợ đăng ký nguyện vọng xét tuyển, trao đổi dữ liệu xét tuyển, xử lý nguyện vọng và quản lý dữ liệu trúng tuyển, nhập học của các Nhà trường trong đó có Trường Đại học Lương Thế Vinh.

2.12. Cổng thông tin tuyển sinh (của Bộ GD&ĐT) là giao diện website của hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT.

2.13. Cổng thông tin tuyển sinh của Trường ĐHLTV là giao diện website có đường link: <http://ultv.edu.vn>

2.14. Mã trường trong tuyển sinh của Trường Đại học Lương Thế Vinh được Bộ GD&ĐT quy định là: **DTV**.

2.15. Mã xét tuyển các ngành của Trường ĐHLTV là một mã quy ước thống nhất trong Trường ĐHLTV với hai thành tố là "Mã trường-Mã ngành được cấp phép đào tạo" (ví dụ DTV - 7720115 là mã xét tuyển của ngành Y học cổ truyền của Trường ĐHLTV).

2.16. Quy đối tương đương là việc quy đổi ngưỡng đầu vào, điểm trúng tuyển giữa các phương thức tuyển sinh, tổ hợp xét tuyển của một mã xét tuyển theo một quy tắc do Trường ĐHLTV quy định, bảo đảm tương đương về mức độ đáp ứng yêu cầu đầu vào của chương trình, ngành, nhóm ngành đào tạo tương ứng.

2.17. Nhà trường là Trường Đại học Lương Thế Vinh.

### **Điều 3. Yêu cầu chung trong tuyển sinh**

3.1. Trường ĐHLTV thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình về công tác tuyển sinh, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3.2. Trường ĐHLTV thực hiện tất cả biện pháp cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội bình đẳng cho mọi thí sinh; tuyển chọn được những thí sinh có nguyện vọng và năng lực phù hợp nhất với yêu cầu của chương trình và ngành đào tạo.

3.3. Trường ĐHLTV phối hợp chặt chẽ dưới sự hỗ trợ, giám sát của Bộ GD&ĐT nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và liên thông trong hệ thống;

giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyển sinh của mỗi cơ sở đào tạo và của toàn hệ thống, đồng thời tác động tích cực tới việc dạy và học ở giáo dục phổ thông.

#### **Điều 4. Nguyên tắc cơ bản trong tuyển sinh**

##### **4.1. Công bằng đối với thí sinh**

a) Về cung cấp thông tin: Mỗi thí sinh quan tâm được nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng, tin cậy, nhất quán và kịp thời để có quyết định phù hợp và chuẩn bị tốt nhất cho việc tham gia tuyển sinh.

b) Về cơ hội dự tuyển: Trường ĐHTLV đảm bảo không thí sinh nào bị mất cơ hội dự tuyển do những quy định không liên quan tới trình độ, năng lực, hoặc do quy trình tuyển sinh gây phiền hà, tốn kém.

c) Về cơ hội trúng tuyển: Thí sinh được nhà trường tạo cơ hội trúng tuyển cao nhất và quyền xác định nguyện vọng ưu tiên trong số những chương trình, ngành đào tạo đủ điều kiện trúng tuyển.

d) Về thực hiện cam kết: Trường ĐHTLV thực hiện đầy đủ các cam kết đối với thí sinh; tư vấn, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

##### **4.2. Quan hệ với các cơ sở giáo dục đại học**

a) Về hợp tác: Trường ĐHTLV hợp tác bình đẳng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyển sinh, đồng thời mang lại lợi ích tốt nhất cho thí sinh;

b) Về cạnh tranh: Trường ĐHTLV cam kết cạnh tranh trung thực, công bằng và lành mạnh trong tuyển sinh theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.

##### **4.3. Minh bạch đối với xã hội**

a) Về minh bạch thông tin: Trường ĐHTLV có trách nhiệm công bố thông tin tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng và kịp thời qua các phương tiện truyền thông phù hợp để xã hội và các cơ quan quản lý nhà nước cùng giám sát.

b) Về trách nhiệm giải trình: Trường ĐHTLV có trách nhiệm báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước và giải trình với xã hội qua hình thức phù hợp về những vấn đề lớn, gây bức xúc cho người dân.

#### **Điều 5. Đối tượng và điều kiện dự tuyển**

5.1. Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm:

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận có trình độ tương đương;

b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và có kết quả dự thi tốt nghiệp THPT năm 2025 trở đi làm cơ sở để xét tuyển vào các ngành dự tuyển;

c) Người đã tốt nghiệp THPT và đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên

##### **5.2. Điều kiện dự tuyển**

Người dự tuyển thuộc quy định tại khoản 5.1 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;

- b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

5.3. Đối với thí sinh khuyết tật bị suy giảm khả năng học tập, nhà trường sẽ thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.

## **Điều 6. Phương thức tuyển sinh, ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện đăng ký xét tuyển, tổ hợp xét tuyển, chỉ tiêu tuyển sinh**

### **6.1. Các phương thức tuyển sinh**

Năm 2025 Trường DHLTV thực hiện xét tuyển theo ba phương thức tuyển sinh, cụ thể:

#### **6.1.1. Đối với hình thức đào tạo chính qui đại trà**

##### **a) Phương thức xét tuyển mã 100:**

- Xét tuyển dựa trên kết quả thi theo từng môn (điểm thi các môn tốt nghiệp THPT) của Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025. Bao gồm tổng điểm của các thành phần sau:

[i] Tổ hợp môn dùng để xét tuyển bao gồm ít nhất 3 môn phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của chương trình đào tạo, trong đó phải có môn Toán hoặc Ngữ văn với trọng số tính điểm xét không dưới 25%.

[ii] Điểm cộng, điểm thưởng, điểm khuyến khích (gọi chung là điểm cộng) đối với thí sinh có thành tích đặc biệt, thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ không vượt quá 10% mức điểm tối đa của thang điểm xét (tối đa 3 điểm đối với thang điểm 30);

- Mỗi thí sinh đều có cơ hội đạt mức điểm tối đa của thang điểm xét, nhưng không thí sinh nào có điểm xét (tính cả các loại điểm cộng, điểm ưu tiên) vượt quá mức điểm tối đa này theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ được dùng để miễn thi tốt nghiệp THPT theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp Trung học Phổ thông hiện hành, được quy đổi thành điểm môn ngoại ngữ để đưa vào tổ hợp môn xét tuyển với trọng số tính điểm xét không vượt quá 50%.

- Riêng với ngành Y học cổ truyền (Danh hiệu Bác sĩ Y học cổ truyền): Nhà trường sẽ thông báo sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho phương thức tuyển sinh đào tạo hình thức chính quy sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

##### **b) Phương thức xét tuyển mã 200:**

- Xét tuyển dựa trên kết quả học tập (điểm tổng kết các môn học cấp THPT và các kết quả đánh giá khác) ghi trong học bạ cấp THPT, bao gồm tổng điểm của các thành phần sau:

[i] Điểm của Tổ hợp môn dùng để xét tuyển bao gồm ít nhất 3 môn phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của chương trình đào tạo, trong đó phải có môn Toán hoặc Ngữ văn với trọng số tính điểm xét không dưới 25%.

[ii] Kết quả học tập (Điểm trung bình) cả năm lớp 12 của thí sinh với trọng số tính điểm xét không dưới 25%.

[iii] Điểm cộng, điểm thưởng, điểm khuyến khích (gọi chung là điểm cộng) đối với thí sinh có thành tích đặc biệt, thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ không vượt quá 10% mức điểm tối đa của thang điểm xét (tối đa 3 điểm đối với thang điểm 30); Mỗi thí sinh đều có cơ hội đạt mức điểm tối đa của thang điểm xét, nhưng không thí sinh nào có điểm xét (tính cả các loại điểm cộng, điểm ưu tiên) vượt quá mức điểm tối đa này.

- Riêng với ngành Y học cổ truyền (Danh hiệu Bác sĩ Y học cổ truyền): Thí sinh phải có kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi) trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên.

c) Phương thức xét tuyển mã 500:

- Xét tuyển dựa trên kết quả học tập toàn khóa học của thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học.

- Với ngành Y học cổ truyền (Danh hiệu Bác sĩ Y học cổ truyền): Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành sức khỏe thì được dự tuyển và áp dụng quy định ngưỡng đầu vào theo một trong các tiêu chí sau:

[i] Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi) trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 trở lên.

[ii] Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá) trở lên và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo.

[iii] Tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng, Đại học nhóm ngành sức khỏe đạt loại giỏi trở lên.

[iv] Tốt nghiệp trình độ Trung cấp, hoặc trình độ Cao đẳng hoặc trình độ Đại học nhóm ngành sức khỏe đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo.

#### 6.1.2. Đối với hình thức đào tạo liên thông chính quy

Các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính - Ngân hàng, Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử, Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Thú y, Ngôn ngữ Anh, năm 2025 Trường Đại học Lương Thế Vinh sử dụng hai phương thức tuyển sinh để xét tuyển như sau:

a) Phương thức xét tuyển mã 200:

Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ghi trong học bạ cấp THPT (theo điểm b) mục 6.1.1 khoản 6.2 Điều 6 của Quy chế này).

b) Phương thức xét tuyển mã 500:

Xét tuyển dựa trên kết quả học tập toàn khóa học của thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học.

**6.2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào**

6.2.1. Đối với phương thức xét tuyển mã 100:

Dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025, cụ thể:

a) Tổng điểm của 3 môn thi tốt nghiệp của tổ hợp dùng để xét tuyển, trong đó phải có môn toán hoặc ngữ văn với trọng số tính điểm xét không dưới 25% (chưa bao gồm điểm cộng và điểm ưu tiên) không dưới 10 điểm, sau đó xét theo độ dốc (từ cao xuống thấp) để chọn thí sinh trúng tuyển cho đến khi hết chỉ tiêu.

b) Riêng đối với Ngành Y học cổ truyền (Danh hiệu Bác sĩ Y học cổ truyền): Nhà trường sẽ thông báo sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho phương thức tuyển sinh đào tạo hình thức chính quy sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 sau đó xét theo độ dốc (từ cao xuống thấp) để chọn thí sinh trúng tuyển cho đến khi hết chỉ tiêu.

6.2.2. Đối với phương thức xét tuyển mã 200:

Dựa trên kết quả học tập cấp THPT và được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

a) Có tổng điểm cả năm lớp 12 của 3 môn học của tổ hợp dùng để xét tuyển, trong đó phải có môn Toán hoặc Ngữ văn với trọng số tính điểm xét không dưới 25% (chưa bao gồm điểm cộng và điểm ưu tiên) không dưới 14 điểm, sau đó xét theo độ dốc (từ cao xuống thấp) để chọn thí sinh trúng tuyển cho đến khi hết chỉ tiêu.

b) Đối với ngành Y học cổ truyền (Danh hiệu Bác sĩ Y học cổ truyền): Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi) trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT từ 8,0 trở lên, sau đó xét theo độ dốc (từ cao xuống thấp) để chọn thí sinh trúng tuyển cho đến khi hết chỉ tiêu.

6.2.3. Đối với phương thức xét tuyển mã 500:

a) Lấy điểm trung bình chung của toàn khóa học trình độ trung cấp, cao đẳng, Đại học từ 2,0 thang điểm 4 hoặc từ 5,0 thang điểm 10 hoặc tốt nghiệp xếp loại từ trung bình trở lên. Sau đó xét theo độ dốc (từ cao xuống thấp) để chọn thí sinh trúng tuyển cho đến hết chỉ tiêu.

b) Đối với ngành Y học cổ truyền (Danh hiệu Bác sĩ Y học cổ truyền): Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm sức khỏe ngành dự tuyển được áp dụng quy định ngưỡng đầu vào được xét theo độ dốc (từ cao xuống thấp) để chọn thí sinh trúng tuyển cho đến hết chỉ tiêu, được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

[i] Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 trở lên.

[ii] Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá) và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo.

[iii] Tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học nhóm ngành sức khỏe đạt loại giỏi trở lên.

[iv] Tốt nghiệp trình độ trung cấp, hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học cùng nhóm ngành sức khỏe đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo.

6.2.4. Đối với xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển:

Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT

### **6.3. Điều kiện đăng ký xét tuyển (ĐKXT)**

6.3.1. Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này;

6.3.2. Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

6.3.3. Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

6.3.4. Đối với thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2025:

a) Đợt 1

Thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển trên hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành, sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

b) Đợt bổ sung:

Thí sinh nộp trực tiếp về trường bản photocopy Căn cước công dân và phiếu báo điểm kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

6.3.5. Đối với thí sinh xét tuyển dựa vào kết quả học tập bậc THPT, hồ sơ xét tuyển gồm:

a) Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu riêng do Trường phát hành;

(Tại: <https://ltvu.edu.vn/Van-Ban-Bieu-Mau>)

b) Bản sao bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2025;

c) Bản photocopy Căn cước công dân;

d) Bản sao học bạ THPT;

e) Bản sao giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

### **6.4. Tổ hợp xét tuyển**

| <b>TT</b> | <b>Tên tổ hợp</b>         | <b>Các ngành đào tạo</b> | <b>Môn chính</b> |
|-----------|---------------------------|--------------------------|------------------|
| 1         | Khối A: tất cả các tổ hợp | - Quản trị kinh doanh    | Toán             |
|           |                           | - Kế toán                |                  |

|   |                           |                                           |           |
|---|---------------------------|-------------------------------------------|-----------|
|   |                           | - Tài Chính - Ngân hàng                   |           |
|   |                           | - Công nghệ thông tin                     |           |
|   |                           | - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử        |           |
|   |                           | - Kỹ thuật xây dựng                       |           |
|   |                           | - Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông |           |
|   |                           | - Y học cổ truyền                         |           |
| 2 | Khối B: tất cả các tổ hợp | - Thú y                                   | Sinh học  |
|   |                           | - Y học cổ truyền                         |           |
| 3 | Khối C: tất cả các tổ hợp | - Ngôn ngữ Anh                            | Ngữ văn   |
| 4 | Khối D: tất cả các tổ hợp | - Ngôn ngữ Anh                            | Tiếng Anh |
|   |                           | - Y học cổ truyền                         | Tiếng Anh |
| 5 | Tổ hợp A02                | - Thú y                                   | Toán      |
| 6 | Tổ hợp C01                | - Quản trị kinh doanh                     | Ngữ văn   |
|   |                           | - Kế toán                                 | Ngữ văn   |
|   |                           | - Tài Chính - Ngân hàng                   | Ngữ văn   |
|   |                           | - Công nghệ thông tin                     | Ngữ văn   |
|   |                           | - Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử        | Ngữ văn   |
|   |                           | - Kỹ thuật xây dựng                       | Ngữ văn   |
|   |                           | - Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông | Ngữ văn   |

Điểm chênh lệch xét tuyển giữa các tổ hợp: 0 (Không) điểm.

Điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển: xét theo môn chính với trọng số tính điểm xét không dưới 25%.

### **6.5. Chỉ tiêu tuyển sinh**

Thực hiện theo Thông tin tuyển sinh năm 2025.

### **6.6. Trách nhiệm giải trình**

Trường ĐHLTV chịu trách nhiệm giải trình về căn cứ khoa học và thực tiễn trong xác định phương thức tuyển sinh, phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển, quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thành điểm môn ngoại ngữ và quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển. Trong đó có dựa trên số liệu phân tích, đánh giá và đối sánh kết quả học tập của sinh viên trúng tuyển các năm trước.

## **Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh**

7.1. Trường ĐHLTV thực hiện đầy đủ chính sách ưu tiên trong tuyển sinh tại “Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh” của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7.2. Năm 2025 nhằm chia sẻ khó khăn và góp phần cùng Chính phủ thúc đẩy phát triển kinh tế, Trường Đại học Lương Thế Vinh có chính sách ưu tiên với sinh viên đào tạo chính qui như sau:

- a) Miễn phí tiền thuê ký túc xá toàn khóa học.
- b) Miễn 100% học phí năm 2025 cho sinh viên mới đạt mức điểm qui đổi từ 16 điểm trở lên.
- c) Khuyến khích sinh viên chính qui học song bằng chính - phụ. Trong đó nếu chọn ngôn ngữ Anh là bằng phụ sẽ được giảm 50% học phí khi học Ngôn ngữ Anh toàn khóa học.
- d) Được xét cấp học bổng khuyến khích học tập từ học kỳ II năm thứ nhất trở đi cho những sinh viên có học lực từ giỏi trở lên.
- e) Được giới thiệu việc làm bán thời gian (Part – time job) trong quá trình học tại trường.
- f) Sinh viên sau khi tốt nghiệp, sẽ được nhà trường giới thiệu việc làm với mức lương tương xứng với trình độ chuyên môn đạt được hoặc đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng liên kết đào tạo giữa nhà trường với đối tác nước ngoài.

*Ghi chú: Trường Đại học Lương Thế Vinh chỉ tổ chức lớp học khi có từ 20 sinh viên trở lên cho một ngành học.*

## **Điều 8. Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển**

8.1. Thực hiện theo quy định tại “Điều 8 Chương I. Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển” của Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGD&ĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8.2. Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài nếu được xem xét, quyết định nhận vào học thì phải đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình, ngành đào tạo phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **Điều 9. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo**

Thực hiện theo quy định tại điều 9 của Quy chế “Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non” ban hành theo thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ GD và ĐT.

## **Điều 10. Bảo lưu kết quả trúng tuyển**

Thực hiện theo quy định tại “Điều 10. Bảo lưu kết quả trúng tuyển” Chương I của Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **Điều 11. Thông tin tuyển sinh**

11.1. Trường ĐHLTV xây dựng Thông tin tuyển sinh theo quy định tại “Điều 11 của Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non” Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư 06/2025-TT-BGDĐT ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về liên thông giữa trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng với trình độ đại học.

11.2. Trường thông báo tuyển sinh cùng với công bố Thông tin tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Trường và qua các hình thức thích hợp khác trước khi mở đăng ký dự tuyển của đợt tuyển sinh đầu tiên ít nhất 30 ngày; trường hợp điều chỉnh, bổ sung (nếu có) trước ít nhất 15 ngày.

## **Chương II XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO CHÍNH QUI**

### **A. Đối với hình thức đào tạo chính qui đại trà**

#### **Điều 12. Xây dựng kế hoạch xét tuyển**

1. Trường ĐHLTV xây dựng kế hoạch chi tiết cho công tác xét tuyển đợt 1 đào tạo chính quy theo các quy trình dưới đây của Bộ GDĐT:

a) Thí sinh đăng ký xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT (gọi tắt là hệ thống trong phạm vi Chương này) và trên Cổng dịch vụ công quốc gia;

b) Trường ĐHLTV tổ chức xét tuyển theo các phương thức đã quy định tại Điều 6 của Quy chế này;

c) Xử lý nguyện vọng trên hệ thống (theo chu trình lặp kết hợp với quy trình xét tuyển tại Trường ĐHLTV);

d) Xác nhận nhập học trên hệ thống và nhập học tại Trường ĐHLTV.

2. Trường ĐHLTV xây dựng và thực hiện kế hoạch xét tuyển thẳng đối với một số phương thức tuyển sinh riêng và kế hoạch xét tuyển các đợt bổ sung.

#### **Điều 13. Tổ chức đăng ký và xét tuyển thẳng**

13.1. Căn cứ đề án tuyển sinh đã công bố, Trường ĐHLTV tổ chức cho thí sinh thuộc đối tượng được xét tuyển thẳng theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này đăng ký dự tuyển bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại trường

13.2. Trường ĐHLTV tổ chức xét tuyển thẳng cho những thí sinh đủ điều kiện, công bố và đưa danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tốt nghiệp THPT) lên hệ thống để xử lý nguyện vọng cùng với các phương thức xét tuyển khác theo kế hoạch chung, hoàn thành trước khi thí sinh đăng ký xét tuyển trên hệ thống.

13.3. Thí sinh đã trúng tuyển vào cơ sở đào tạo theo kế hoạch xét tuyển thẳng thực hiện đăng ký nguyện vọng trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ

GDĐT để lựa chọn chương trình, ngành, nhóm ngành đã trúng tuyển thẳng tại một cơ sở đào tạo hoặc đăng ký nguyện vọng xét tuyển khác.

13.4. Thí sinh trúng tuyển thẳng xác nhận nhập học theo kế hoạch chung; Trường ĐHLTV không yêu cầu thí sinh cam kết nhập học hoặc xác nhận nhập học sớm hơn lịch trình theo kế hoạch chung.

#### **Điều 14. Đăng ký xét tuyển trên hệ thống theo kế hoạch chung**

Trường Đại học Lương Thế Vinh thực hiện đăng ký xét tuyển trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ GDĐT đợt 1 đào tạo chính qui:

14.1. Bộ GDĐT hỗ trợ tổ chức đăng ký xét tuyển đợt 1 đào tạo chính quy cho tất cả phương thức tuyển sinh. Thời gian đăng ký bắt đầu sau kỳ thi tốt nghiệp THPT và kết thúc sau khi có kết quả thi và xét tốt nghiệp THPT.

14.2. Thí sinh dự tuyển đợt 1 đào tạo chính quy thực hiện đăng ký xét tuyển trên hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

14.3. Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành của Trường ĐHLTV tuyển sinh, nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, Thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

14.4. Thí sinh thể hiện nguyện vọng của mình qua những lựa chọn trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung (theo hướng dẫn của Bộ GDĐT) như sau:

- a) Thứ tự ưu tiên của nguyện vọng (số 1 thể hiện nguyện vọng cao nhất);
- b) Lựa chọn Trường Đại học Lương Thế Vinh, đơn vị tuyển sinh (mã trường): **DTV**
- c) Lựa chọn chương trình, ngành hoặc nhóm ngành đào tạo (mã xét tuyển).

#### **Điều 15. Xét tuyển và xử lý nguyện vọng theo kế hoạch chung**

15.1. Trường ĐHLTV tổ chức xét tuyển theo các phương thức và tiêu chí xét tuyển chung đã được quy định trong quy chế này.

15.2. Sau khi kết thúc thời gian đăng ký nguyện vọng trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung, Trường ĐHLTV tải thông tin, dữ liệu từ hệ thống bao gồm: dữ liệu đăng ký nguyện vọng, kết quả học tập cấp THPT, kết quả kì thi tốt nghiệp THPT, điểm xét tốt nghiệp THPT, kết quả thi của các cơ sở đào tạo tổ chức thi trong năm tuyển sinh, dữ liệu về ưu tiên theo khu vực và đối tượng của những thí sinh dự tuyển để phục vụ xét tuyển.

15.3. Nguyên tắc xét tuyển:

a) Điểm trúng tuyển được xác định để số lượng tuyển được theo từng ngành, chương trình đào tạo phù hợp với số lượng chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đầu vào và được cụ thể hóa trong đề án tuyển sinh năm 2025 của Trường Đại học Lương Thế Vinh.

b) Đối với một chương trình, ngành, nhóm ngành đào tạo, tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng dựa trên điểm xét và điểm trúng tuyển quy đối tượng

đương theo từng phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển, không phụ thuộc thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này;

c) Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, Trường ĐHLTV có thể sử dụng tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng (để xét chọn những thí sinh có thứ tự nguyện vọng cao hơn);

d) Việc sử dụng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng để xét tuyển đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy định về điểm ưu tiên được quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

15.4. Sau mỗi chu kỳ xét tuyển, Trường ĐHLTV tải lên hệ thống danh sách thí sinh dự kiến đủ điều kiện trúng tuyển các ngành, chương trình đào tạo (theo các phương thức tuyển sinh). Hệ thống xử lý nguyện vọng sẽ tự động loại bỏ khỏi danh sách những nguyện vọng thấp của thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển nhiều nguyện vọng, trả lại danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển theo nguyện vọng cao nhất.

15.5. Căn cứ kết quả xử lý nguyện vọng, Trường ĐHLTV lập lại quy trình xét tuyển ở chu kỳ sau, điều chỉnh điểm trúng tuyển cho phù hợp với chỉ tiêu trong thời hạn quy định. Ở chu kỳ cuối, Trường quyết định điểm trúng tuyển vào các ngành, chương trình đào tạo (theo các phương thức tuyển sinh) và tải lên hệ thống danh sách (chính thức) thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển. Trên cơ sở kết quả xử lý nguyện vọng cuối cùng, Trường ĐHLTV quyết định danh sách thí sinh trúng tuyển vào các ngành, chương trình đào tạo.

15.6. Trường ĐHLTV công bố điểm trúng tuyển (và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có) vào các ngành, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân trên trang thông tin điện tử của Nhà trường. <http://ltvu.edu.vn>

## **Điều 16. Thông báo kết quả và xác nhận nhập học**

16.1. Trường ĐHLTV gửi giấy báo trúng tuyển cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết đối với thí sinh khi nhập học và phương thức nhập học của thí sinh.

16.2. Thí sinh xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống, trước khi nhập học tại Trường ĐHLTV. Các trường hợp xác nhận nhập học bằng các hình thức khác, Trường ĐHLTV có trách nhiệm xác nhận nhập học cho thí sinh trên hệ thống.

16.3. Đối với những thí sinh không xác nhận nhập học trong thời hạn quy định:

a) Nếu không có lý do chính đáng thì coi như thí sinh từ chối nhập học và Trường có quyền không tiếp nhận;

b) Nếu do ốm đau, tai nạn, có giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện trở lên hoặc do thiên tai có xác nhận của UBND quận, huyện trở lên, Trường ĐHLTV xem xét quyết định tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học sau;

c) Nếu do sai sót, nhầm lẫn của cán bộ thực hiện công tác tuyển sinh hoặc cá nhân thí sinh gây ra, Trường ĐHLTV chủ động phối hợp với các cá nhân, tổ chức liên quan xem xét các minh chứng và quyết định việc tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học sau.

4. Thí sinh đã xác nhận nhập học tại Trường ĐHLTV không được tham gia xét tuyển ở nơi khác hoặc ở các đợt xét tuyển bổ sung, trừ trường hợp được Trường ĐHLTV cho phép.

#### **Điều 17. Tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung**

17.1. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học vào các ngành, chương trình đào tạo, Hội đồng tuyển sinh của Trường ĐHLTV xem xét, quyết định xét tuyển các đợt bổ sung. Trường công bố kế hoạch xét tuyển, phương thức xét tuyển và hình thức đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung; điều kiện xét tuyển đối với các ngành, chương trình đào tạo theo từng phương thức xét tuyển nhưng không thấp hơn điều kiện trúng tuyển đợt trước.

17.2. Thí sinh chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa xác nhận nhập học vào bất cứ nơi nào có thể đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung theo kế hoạch và hướng dẫn của Trường.

17.3. Kết thúc mỗi đợt xét tuyển, Trường công bố trên trang thông tin điện tử điểm trúng tuyển (và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có) vào các ngành, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân; gửi giấy báo trúng tuyển và hướng dẫn cho thí sinh trúng tuyển nhập học.

#### **Điều 18. Trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác xét tuyển**

Thực hiện theo quy định tại “Điều 23 Chương III. Trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác xét tuyển” của Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 và Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **B. Các hình thức đào tạo khác**

#### **Điều 19. Công tác xét tuyển trình độ đại học với các hình thức đào tạo không phải là chính qui đại trà hoặc hình thức đào tạo vừa làm vừa học**

Với các hình thức đào tạo không phải là chính qui đại trà hoặc vừa làm vừa học, Trường Đại học Lương Thế Vinh thực hiện đăng ký xét tuyển nhiều đợt trong năm 2025, nội dung chi tiết tại Thông tin tuyển sinh năm 2025.

- Đợt đầu tiên tháng 3 năm 2025;
- Đợt cuối cùng tháng 12 năm 2025.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 20. Trách nhiệm của các đơn vị trong trường**

20.1. Bộ phận Tuyển sinh và Truyền thông (TS & TT) thuộc Phòng Đào tạo, tổ chức tuyển sinh theo Thông tin tuyển sinh và Quy chế tuyển sinh đã ban hành, tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật hiện hành; thực hiện trách nhiệm giải trình với Bộ GD&ĐT, các cơ quan có thẩm quyền và xã hội về toàn bộ công tác tuyển sinh của Nhà trường. Kết thúc từng đợt tuyển

sinh, Bộ phận TS & TT thuộc Phòng Đào tạo bàn giao danh sách và hồ sơ thí sinh dự tuyển cho thư ký Hội đồng tuyển sinh.

20.2. Chủ tịch và Thư ký Hội đồng Tuyển sinh (HĐTS) có trách nhiệm tổ chức họp HĐTS để xét tuyển kịp thời cho những thí sinh đủ điều kiện; ra quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển và gọi thí sinh nhập học. Thư ký hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm công khai danh sách thí sinh trúng tuyển lên trang Website của trường, <http://ltvu.edu.vn>

20.3. Phòng Đào tạo căn cứ quyết định trúng tuyển và danh sách người học đã nhập học tiến hành phân lớp và tổ chức thực hiện kế hoạch học tập cho sinh viên khóa mới trong thời gian sớm nhất. Đồng thời có kế hoạch bảo quản lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định hiện hành.

20.4. Các phòng Tổ chức - Hành chính, Bộ phận Pháp chế - Đảm bảo chất lượng và Bộ phận Công tác sinh viên thuộc phòng Đào tạo: Có nhiệm vụ cân đối lực lượng, đề xuất Hiệu trưởng điều động nhân sự (nếu cần thiết); có trách nhiệm kết hợp với Ban quản lý dự án sửa chữa của nhà trường chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để đón tiếp và hướng dẫn sinh viên (phụ huynh) tận tình; chuẩn bị nơi ăn, nơi ở và nơi học tập cho sinh viên mới chu đáo ngay từ ngày đầu nhập học; có trách nhiệm giám sát toàn bộ hoạt động tuyển sinh theo đúng Quy chế của Bộ GD&ĐT và của Trường ĐHLTV, chủ động giải quyết và đề xuất cách giải quyết những sai phạm của đơn vị và cá nhân liên quan tới công tác tuyển sinh.

20.5. Phòng Tài chính - Kế toán, các Khoa và các bộ phận liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sinh viên nhập học.

## **Điều 21. Xử lý vi phạm**

21.1. Thí sinh có hành vi gian lận trong quá trình đăng ký dự tuyển để được trúng tuyển, tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào Trường ĐHLTV trong những năm tiếp theo hoặc bị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

21.2. Người có hành vi vi phạm Quy chế này là cán bộ, lãnh đạo của Trường, tùy theo mức độ sẽ bị nhà trường xử lý theo Quy định của Hội đồng Trường và các văn bản pháp luật có liên quan.

21.3. Người có hành vi vi phạm Quy chế này là cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên của nhà trường bị xử lý theo quy định của Bộ Luật Lao động và các văn bản pháp luật có liên quan./.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
HIỆU TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**TS. Nguyễn Gia Tín**